TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:19/2025/QĐST-HNGĐ	*Lệ Thuỷ, ngày 26 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 55/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Bản K, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ: Bản K, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 55/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị Th và anh Hồ Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Th, anh T thống nhất thoả thuận có 02 con chung là Hồ Văn D, sinh ngày 11/01/2014 và Hồ Anh K, sinh ngày 19/01/2018. Khi ly hôn, chị Th, anh T thống nhất thoả thuận giao con Hồ Văn D cho anh Hồ Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Hồ Anh K cho chị Hồ Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở nhưng không được lợi dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

Sau này, vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng và mức cấp dưỡng nuôi con.

***2.2 Về tài sản chung, nợ chung*:** Vợ chồng thống nhất không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Th, anh T thống nhất thoả thuận giao chị Th chịu nộp toàn bộ khoản tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định, nhưng chị Th thuộc đối tượng được miễn án phí nên chị không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lệ Thuỷ;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, để ghi chú vào sổ hộ tịch đăng ký kết hôn ngày 07/01/2023;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn